

CHUYÊN ĐỀ XIV. LƯỢNG TỪ

A. Kiến thức lý thuyết

Lượng từ	Danh từ đếm được	Danh từ không đếm được	Ví dụ
a lot of / lots of (nhiều)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	We have a lot of books. We have lots of water.
plenty of (nhiều)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	We have plenty of friends. We have plenty of information.
much (nhiều)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	We don't have much time.
many (nhiều)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	There are many apples.
some (vài, một vài)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	I have some friends. I have some advice.
several (vài, một vài)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Several book were taken from the shelf.
any (bất cứ ... nào) * <i>thường dùng trong câu phủ định và nghi vấn</i>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Do you have any questions? They don't have any pets? Is there any ink?
few (ít) = <i>almost not</i> nghĩa phủ định (ít)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Few students attended the class.
little (ít) = <i>almost not</i> nghĩa phủ định (hầu như không có)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	There is little hope.
a few (một ít) = <i>some</i>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	There are a few cookies left.
a little (một ít, một chút)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	I have a little sugar left.
a bit of	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	There is a bit of noise.

(một chút, một ít)			
enough (đủ)	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	We have enough chairs. There is enough food.

* **Lưu ý:**

Lượng từ	Danh từ	Dạng động từ	Ví dụ
a number of	- đếm được - số nhiều	- ngôi thứ ba - số nhiều	A <i>number of</i> <u>children</u> <i>were playing</i> in the park when the storm started.
the number of	- đếm được - số nhiều	- ngôi thứ ba - số ít	The <i>number of</i> <u>children</u> <i>who enjoys</i> this new TV game show <i>is increasing</i> every day.
an / the amount of	- không đếm được	- ngôi thứ ba - số ít	A <i>small amount of</i> <u>coffee</u> <i>helps</i> me wake up in the morning, but too much makes me feel nervous.

B. Luyện tập

Exercise 1: Choose the correct answer to complete each of the following sentences.

- Two thirds of the members in our DIY club _____ really good at painting.
A. are B. be C. is D. was
- _____ lessons _____ added to the online course to meet the students' demands.
A. A few - are B. A little - is C. Few - is D. A little - are
- The teacher found very _____ mistakes in grammar and spelling in his essay.
A. several B. a little C. a few D. few
- This website does not provide us _____ learning materials.
A. much B. a lot C. many D. a little
- Do you think they need _____ support during this difficult time.
A. a B. any C. many D. a few

Exercise 2: Choose the correct option A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following sentences.

- We need to buy some (A) new equipments (B) for the science (C) lab (D).
- The increasing number of vehicles (A) on the road (B) badly affect (C) the environment (D).
- There are (A) not much (B) options (C) for Asian food (D) in this restaurant.

9. How many (A) protein (B) is (C) there in a glass (D) of milk?

10. The (A) right amount of morning exercise (B) every day make (C) me feel (D) much better.